| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CẨM KHÊ**<br>**TỈNHÀ PHÚ THỌ** | **CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM**<br>**Độc lập- Tự do- Hạnhà Phúc** |

Bản án số: 47/2022/HSST
Ngày 29-5-2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ, TỈNHÀ PHÚ THỌ**

***- Thànhà phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà*: Ông Nguyễn Hán Hưởng

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Văn Trò

2. Bà Phan Thị Ánh Duyên

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Thế Vinh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn K Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 44/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2022 đối với: Bị cáo Lê Xuân K, sinh năm 1985, tại huyện C, tỉnh Phú Thọ.

Nơi cư trú: Khu B 1, xã P, huyện C, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Ngọc H, sinh năm 1958, Con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1963; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1983 và 02 người con; con lớn sinh năm 2004; con nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án; tiền sự: Không.

Nhân thân:

Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2008/HSST ngày 31/01/2008, Lê Xuân K bị Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xử phạt 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng và phạt bổ sung 3.000.000đồng

về tội Đánh bạc, đã thi hành xong án phí ngày 24/4/2008, thi hành xong hình phạt bổ sung 04/7/2008.

Bản án hình sự sơ thẩm số 344/2008/HSST ngày 28/7/2008, Lê Xuân K bị Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 32 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tổng hợp với 07 tháng tù về tội Đánh bạc tại bản án hình sự sơ thẩm số 20/2008/HSST ngày 31/01/2008 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, buộc Lê Xuân K chấp hành hình phạt chung cho hai bản án là 39 tháng, K đã thi hành xong án phí ngày 28/4/2009, chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/8/2010.

(Tại danh chỉ bản số 042 của Công an huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ lập ngày 18/01/2022).

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 25/12/2021, áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 28/12/2021. Hiện nay bị cáo đang tại ngoại tại xã P, huyện C, tỉnh Phú Thọ (có mặt).

- *Người bị hại:*

+ Anh Nguyễn Vĩnh S, sinh năm 1990

Địa chỉ: Khu Xóm D, xã S, huyện C, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt);

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Lê Trí T, sinh năm 1987

Địa chỉ: Khu B, xã P, huyện C, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt);

+ Ông Lê Ngọc H, sinh năm 1958

Địa chỉ: Khu B 1, xã P, huyện C, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:* Khoảng 09 giờ sáng ngày 18/12/2021, Lê Xuân K điều khiển xe mô tô Honda Vision BKS 29K1-79780 đi từ nhà tại xã P đến nhà ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1968; ở khu Xóm D, xã S, huyện C, tỉnh Phú Thọ (là cậu ruột của K) chơi. Khi đến nơi, K thấy nhà nhà ông M không có ai ở nhà nên K đi sang nhà anh Nguyễn Vĩnh S, sinh năm 1990 (là con trai ông M) ở cạnh nhà ông M để chơi. Khi đến nhà anh S thì K gọi nhưng không thấy ai. K đi vào trong sân thì thấy ở hiên sau nhà anh S, phía biên trái nhà theo hướng từ ngoài nhìn vào có treo một lồng chim bằng inox, đường kính khoảng 40 cm, cao khoảng 60 cm, bên trong có 01 cốc đựng nước, 02 cốc đựng thức ăn và 01 con chim, loại chim khướu có màu lông đen, hai bên cổ chim có màu trắng (gọi là

Khướu bạc má), K quan sát không thấy có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp chim. K đi lại lồng chim dùng tay nhất lồng chim xuống rồi đi ra xe mô tô điều khiển về xã P, huyện Cẩm Khê. Khi đi đến quán bán chim cảnh của anh Lê Trí T, sinh năm 1987; ở khu B, xã P, huyện C, K bán cho anh T cả chim và lồng giá 1.350.000đồng, khi bán K không nói cho anh T biết đây là tài sản K trộm cắp mà có. Sau đó K đi về nhà giấu tiền bán chim và lồng chim có được dưới gối ở đầu giường trong phòng ngủ.

Ngày 25/12/2021, anh S phát hiện bị mất chim nên báo cáo công an xã S Tình. Qua xác minh ban đầu, công an xã S Tình đã xác định được đối tượng trộm cắp tài sản là Lê Xuân K.

Tại cơ quan Công an, K đã khai nhận hành vi của mình, cùng ngày anh Lê Trí T đã tự nguyện giao nộp cho Công an xã S 01 lồng chim bằng inox và 01 con chim khướu bạc má, K đã bán cho anh T ngày 18/12/2021; sau đó Công an xã S đã chuyển vụ việc cùng toàn bộ tang vật đã thu giữ đến Công an huyện Cẩm Khê để giải quyết theo thẩm quyền.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê đã triệu tập Lê Xuân K để làm việc, tại cơ quan điều tra, K đã thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân và tự nguyện giao nộp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, BKS 29K1 - 79780 K sử dụng khi đi trộm cắp.

Ngày 25/12/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm khê đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Xuân K tại khu B, xã P, huyện C, kết quả khám xét cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Khê không thu giữ gì liên quan đến vụ án.

Cùng ngày, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê đã ra yêu cầu định giá tài sản đối với 01 con chim khướu bạc má cùng 01 lồng chim bằng inox mà K trộm cắp ở trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 54 ngày 25/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cẩm Khê kết luận:

01 con chim, loại chim khướu có màu lông đen, hai bên cổ chim có màu trắng (thường gọi là khướu bạc má) có giá trị là 2.600.000đồng;

01 lồng chim bằng inox hình trụ, đường kính khoảng 40 cm, chiều cao khoảng 60 cm (lồng có 01 ống chứa nước và 02 cốc đựng thức ăn cho chim) có giá trị là 200.000đồng.

Ngày 28/12/2021, ông Lê Ngọc H tự nguyện giao nộp cho cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê số tiền 1.350.000đồng, số tiền này ông H thấy khi dọn giường trong phòng của K ông H thấy để ở dưới gối nên đã cất đi cho K và ông H không biết đây là số tiền K có được do bán chim trộm cắp.

Tại cơ quan điều tra, Lê Xuân K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã trình bày ở trên. Lời khai của K phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan về thời gian, địa điểm phạm tội, đặc điểm tài sản trộm cắp và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trang số 28/CT -VKSCK-HS ngày 15/4/2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ truy tố Lê Xuân K về tội Trộm cắp tài sản. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị.

*Về hình phạt chính:*

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 36 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Xuân K.

Xử phạt bị Lê Xuân K từ 21 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ. Trừ cho bị cáo 03 ngày tạm giữ, từ ngày 25/12/2021 đến ngày 28/12/2021) quy đổi bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân P, huyện C, tỉnh Phú Thọ được giao để giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Lê Xuân K cho Ủy ban nhân dân xã P, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã P, huyện C, tỉnh Phú Thọ trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Lê Xuân K. Bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ về cải tạo không giam giữ theo quy định của pháp luật.

*Về hình phạt bổ sung:*

Đề nghị phạt bổ sung số tiền 10.000.000đồng đối với bị cáo Lê Xuân K.

*Về xử lý vật chứng:*

Áp dụng khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Cơ quan điều tra đã trả cho anh Nguyễn Vĩnh S 01 con chim khướu bạc má và 01 lồng chim inox là tài sản hợp pháp theo biên bản trả tài sản ngày 27/12/2021 cần xác nhận;

01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision BKS 29K1 - 79780, cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Khê đã trả lại cho ông H và số tiền 1.350.000đồng cơ quan điều tra đã trả lại cho anh T theo biên trản trả tài sản 05/01/2022, cần

xác nhận.

*Về trách nhiệm dân sự*: Anh S, anh T không đề nghị xem xét nên không giải quyết.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không tham gia tranh luận đối với bản luận tội và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1]. *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:*

Các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật.

[2]. *Về những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội:*

Vào khoảng 09 giờ sáng ngày 18/12/2021, tại nhà anh Nguyễn Vĩnh S, Lê Xuân K đã có hành vi trộm cắp 01 con chim màu lông đen, hai bên cổ màu trắng (chim Khướu bạc má) và 01 lồng chim bằng inox, đường kính 40 cm, cao 60 cm, bên trong có 01 cốc đựng nước, 02 cốc đựng thức ăn, tổng giá trị tài sản trộm cắp là 2.800.000đồng. Hanh vi nêu trên của Lê Xuân K đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an xã hội.

Như vậy, bản cáo trạng số 28/CT-VKSCK ngày 15/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Lê Xuân K phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản quy định:

*"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong*

*các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".*

[3]. *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:*

Bị cáo thực hiện hành vi lỗi cố ý; mức độ phạm tội là ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm Quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, hành vi của bị cáo phải bị xử lý nghiêm.

[4]. *Về các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo*:

*Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo cũng được coi là tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

*Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.*

*Về nhân thân của bị cáo:* Bị cáo đã hai lần bị Tòa án xử phạt về hành vi phạm tội đánh bạc và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng thời gian xóa án tích đã lâu.

*Căn cứ tính chất hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng*: Cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Lê Xuân K mới đảm bảo trừng trị, giáo dục; phòng ngừa trong xã hội và thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[5]. *Về hình phạt bổ sung:*

*Khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 50.000.000đồng".*

Xét thấy: Áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là cần thiết.

[6]. *Về khấu trừ thu nhập:*

Khoảng 3 Điều 36 của Bộ luật hình sự quy định: *Trong thời gian chấp hành án, người bị kết án phải thực hiện một số nghĩa vụ theo quy định về cải tạo không giam giữ và bị khấu trừ một phần thu nhập từ 05% đến 20% để sung quỹ nhà nước. Việc khấu trừ thu nhập được thực hiện hàng tháng. Trong trường hợp đặc biệt, Tòa án có thể cho miễn việc khấu trừ thu nhập, nhưng phải ghi rõ lý do trong bản án.*

Xét thấy: Nghề nghiệp chính của bị cáo Lê Xuân K là lao động tự do,

không có nguồn thu nhập ổn định nên không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo K.

[7]. *Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng:*

Vật chứng là 01 con chim khướu bạc má và 01 chiếc lồng inox cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Khê đã xử lý vật chứng trả cho bị hại là anh S là có căn cứ nên cần xác nhận;

Chiếc xe mô tô Honda Vision BKS 29K1-79780 của anh Lê Ngọc Mạnh do ông H quản lý, bị cáo K sử dụng đi trộm cắp nhưng ông H không biết và số tiền thu giữ 1.350.000đồng bị cáo K bán chim có được, cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho ông H và trả lại cho anh T số tiền 1.350.000đồng, theo biên bản trả tài sản ngày 05/01/2022 là có căn cứ nên cần xác nhận.

[8]. *Về trách nhiệm Dân sự:* Do anh S và anh T không đề nghị xem xét nên Tòa án không giải quyết.

[9]. *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

*1. Về Điều luật áp dụng:*

Áp dụng khoản 1, 5 Điều 173; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 và Điều 36 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Xuân K.

Tuyên bố các bị cáo Lê Xuân K phạm tội "Trộm cắp tài sản".

*2. Về hình phạt:*

Xử phạt bị cáo Lê Xuân K 24 (Hai mươi bốn) tháng cải tạo không giam giữ. Trừ cho bị cáo 03 ngày tạm giữ (từ ngày 25/12/2021 đến ngày 28/12/2021), quy đổi thành 09 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã P, huyện C, tỉnh Phú Thọ được giao để giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Lê Xuân K cho Ủy ban nhân dân xã P, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Phú Lạc, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Trong thời gian chấp hành hình phạt, các bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ trong cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần. (không áp dụng biện pháp lao động phục vụ cộng đồng theo quy định người bị bệnh hiểm nghèo, người khuyết tật nặng hoặc khuyết tật đặc biệt nặng).

Trong thời gian cải tạo không giam giữ, người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự về cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Lê Xuân K.

- *Hình phạt bổ sung:* Phạt bổ sung bị cáo Lê Xuân K số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

*3. Về xử lý vật chứng:* Áp dụng khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xác nhận cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ trả lại cho anh S 01 con chim khướu bạc má và 01 chiếc lồng inox theo biên bản trả tài sản này 27/12/2021;

Xác nhận cơ quan điều tra đã trả lại 01 chiếc xe mô tô Honda Vision BKS 29K1-79780 cho ông H và trả số tiền 1.350.000đ (một triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) cho anh T theo biên bản trả lại tài sản ngày 05/01/2022.

*4. Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Xuân K phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo; người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để đề nghị xét xử theo trình tự phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Cẩm Khê;
- Thi hành án hình sự;
- Thi hành án dân sự;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QLVN liên quan;
- Lưu HS+VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hán Hưởng**